

PHỤ LỤC V

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

UBND TỈNH AN GIANG
CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT
MST: 1600190393

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 285../XS

An Giang, ngày 13 tháng 06 năm 2019

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN
XUẤT KINH DOANH NĂM: 2016, 2017, 2018 VÀ ƯỚC THỰC HIỆN
NĂM 2019**

**1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước
(2016 – 2018)**

1.1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước (2016 – 2018):

Trong 03 năm (2016 – 2018), Công ty tổ chức kinh doanh duy nhất loại hình xổ số truyền thống. Kết quả đạt được luôn hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN	% SO SÁNH	
			KẾ HOẠCH	CÙNG KỲ
I	Năm 2016			
1	Doanh số phát hành	4.200	100,0	99,1
2	Doanh thu	3.686	101,9	104,4
3	Lợi nhuận	546	106,0	98,6
4	Nộp ngân sách	1.279	100,7	115,1
II	Năm 2017			
1	Doanh số phát hành	4.330	103,1	103,1
2	Doanh thu	3.813	116,4	103,4
3	Lợi nhuận	535	168,2	98,0
4	Nộp ngân sách	1.350	108,9	105,5
III	Năm 2018			
1	Doanh số phát hành	4.720	100	109,1
2	Doanh thu	4.376	109,5	114,7
3	Lợi nhuận	748	154,8	139,9
4	Nộp ngân sách	1.439	106,2	106,5

1.2. Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước

- Công ty có đầu tư vốn thành lập Công ty cổ phần Phát Tài là 500 triệu đồng, chuyên lĩnh vực in ấn, trong đó có in vé số, hàng năm nhận cổ tức cao hơn lãi suất ngân hàng (năm 2016 là 14%, năm 2017 là 12%, năm 2018 là 12%). Do việc đầu tư vào Công ty cổ phần Phát Tài phù hợp với quy định (lĩnh vực có liên quan đến XSKT) và có hiệu quả nên theo phương án cơ cấu lại Công ty tiếp tục duy trì vốn đầu tư.

- Công ty có đầu tư vốn vào Công ty AFIEX là 30.706 triệu đồng. Thực hiện kế hoạch và lộ trình thoái vốn tại Công ty AFIEX theo Quyết định số: 2950/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh An Giang.

Năm 2018 Công ty thuê Công ty CP Tư vấn Thẩm định giá Đông Nam là đơn vị thẩm định giá giá trị cổ phần của AFIEX để xác định giá trị khởi điểm chuyển nhượng vốn; Thuê Công ty TNHH MTV chứng khoán Ngân hàng Đông Á tư vấn bán cổ phần. Công ty đã thực hiện bán cổ phần thông qua sở giao dịch chứng khoán OPCOM, kết quả không thành công, do không có nhà đầu tư tham gia. Vì vậy, Công ty được UBND tỉnh An Giang chấp thuận cho gia hạn thời gian chuyển nhượng vốn (chờ SCIC và Vina Food 2 (là 2 cổ đông lớn của AFIEX) triển khai thoái vốn sẽ phối hợp thực hiện thuận lợi hơn).

1.3. Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm: Trong 03 năm (2016 – 2018), Công ty không có thực hiện những khoản đầu tư lớn và cũng không thay đổi chiến lược kinh doanh.

1.4. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

*** Thuận lợi:**

- Tình hình chính trị - xã hội tiếp tục ổn định, kinh tế vĩ mô trong nước và trong tỉnh có tăng trưởng. Bên cạnh đó, công ty luôn nhận được sự lãnh đạo sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự hỗ trợ nhiệt tình của Hội đồng giám sát, các cơ ngành, v.v . . . cùng với sự hợp tác nhiệt tình của hệ thống đại lý, cũng như sự phấn đấu xuyên suốt của tập thể CB-NV. Đặc biệt nội bộ tập thể luôn đoàn kết và trách nhiệm cao, tất cả đều hướng đến mục tiêu chung của Công ty là “phát triển bền vững”.

- Quý IV/2017, Bộ Tài chính cho tăng doanh số phát hành trong toàn khu vực 10 tỷ đồng/kỳ/Công ty. Việc tăng doanh số phát hành trên tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong việc mở rộng thị trường cũng như hệ thống đại lý. Đồng thời góp phần tăng doanh thu tiêu thụ vé số An Giang.

- Năm 2019, Bộ Tài chính cho tăng doanh số phát hành 4 kỳ vé Xuân mỗi kỳ 20 tỷ đồng/kỳ vào thời điểm Tết Nguyên đán sức mua của thị trường tăng cao tạo

điều kiện thuận lợi cho Công ty tăng doanh thu tiêu thụ.

*** Khó khăn:**

- Sự thay đổi khí hậu hàng năm dẫn đến diễn biến thời tiết bất thường mức độ ngày càng tăng; hạn hán, nắng nóng, mưa bão kéo dài, tác động ảnh hưởng trực tiếp đến người bán vé số cầm tay, trong đó trẻ em, người già, người tàn tật, tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ vé số.

- Năm 2016 Công ty không được tăng doanh số phát hành, trong khi tỷ lệ tiêu thụ đến 90% đã ở mức cao. Ngược lại các Công ty có tỷ lệ tiêu thụ thấp hơn lại được tăng doanh số phát hành, nên thị phần tiêu thụ vé số An Giang bị sụt giảm.

- Khó khăn lớn nhất là Xổ số điện toán triển khai chưa được 6 tháng đã làm cho doanh thu tiêu thụ bình quân 1 kỳ mở thưởng của Công ty trong quý IV/2016 giảm: từ 2% - 6%, có thời điểm giảm 11% (tỷ lệ tiêu thụ từ 90% xuống còn 79%). Trong cùng ngày mở thưởng, có Công ty xổ số trực tiếp cạnh tranh thị trường vé số khu vực Miền Tây với Công ty An Giang.

- Quý IV/2017 các Công ty trong khu vực được tăng doanh số phát hành; Tuy nhiên, việc tăng doanh số phát hành không phân biệt Công ty có tỷ lệ tiêu thụ cao hay Công ty có tỷ lệ tiêu thụ thấp, dẫn đến Công ty có tỷ lệ tiêu thụ thấp xỏ cùng ngày thừa vé, sẽ có điều kiện đẩy mạnh hơn trong việc lấn chiếm thị trường, thị phần của vé số An Giang.

- Doanh thu hoạt động tài chính giảm do: Công ty nộp 500 tỷ đồng vào ngân sách, giảm vốn điều lệ từ 1.000 tỷ còn 500 tỷ đồng trong năm 2017 dẫn đến thu nhập tài chính giảm; đồng thời lãi suất Ngân hàng liên tục giảm.

- Thực hiện năm 2017 chỉ tiêu lợi nhuận tăng 68,2% so với kế hoạch, nhưng so với năm 2016 chỉ đạt được 98%; Do giảm vốn điều lệ, chi phí trả thưởng tăng; Chi phí mua giấy đặc chủng in vé số thử nghiệm chống giả và chăm sóc người bán vé số dạo tăng cao. Bên cạnh đó Công ty trích dự phòng rủi ro đầu tư vào Công ty Aflix 19 tỷ đồng (trong 2 năm 2017, 2018).

- Năm 2018 doanh số phát hành vé số An Giang không được tăng, mặc dù sức mua của thị trường tăng, tỷ lệ tiêu thụ đang ở mức cao hơn so các năm.

- Trụ sở Công ty xuống cấp, nước ngập, máy móc thiết bị cũ kỹ, phương tiện phục vụ kinh doanh thiếu, không đáp ứng được yêu cầu kinh doanh, kiềm hãm sự phát triển của Công ty. Bên cạnh đó mức độ ảnh hưởng cạnh tranh ngày càng tăng cao từ các sản phẩm khác; xổ số lô tô, Vietlott bán vé cùng ngày.

1.4. Những thay đổi chủ yếu: không có

1.5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

- **Đẩy mạnh công tác thị trường:** tổ chức khảo sát từng khu vực, thị trường, nắm bắt những thông tin khu vực, đại lý cũng như diễn biến của thị trường; bám sát, theo dõi tỷ lệ tiêu thụ của từng đại lý. Từ đó, đề xuất các giải pháp điều chỉnh kế hoạch phát hành vé. Khai thác thị trường hiện có, phát triển các thị trường còn thiếu vé số An Giang; Nâng cao thị phần vé số An Giang ở các thị trường đang phát triển.

- **Đối với đại lý:** Tổ chức tổng kết, sơ kết cũng như hội nghị khách hàng ngoài tỉnh, bên cạnh đó tổ chức cho đại lý trao đổi, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước các loại hình trò chơi có thưởng khác, nhằm tạo nền tảng cho đại lý đẩy mạnh tiêu thụ vé số An Giang.

- **Đối với người bán vé số dạo:** Đẩy mạnh việc chăm sóc người bán vé số dạo các huyện, thị thành trong tỉnh, ngoài tỉnh; Tổ chức họp mặt, thăm hỏi tặng quà cho người bán vé số dạo vào dịp Tết Nguyên Đán. Vì đây là những người trực tiếp bán vé số tạo ra doanh thu tiêu thụ vé số An Giang.

- **Đối tác Ngân hàng:** Tạo mối quan hệ tốt với các Ngân hàng, lựa chọn ngân hàng có uy tín nhằm đảm bảo an toàn tiền thế chấp của đại lý gửi ngân hàng.

- **Tiếp tục phối hợp với 2 Công ty in nghiên cứu các giải pháp phát triển cải tiến kỹ thuật in vé số, tăng tính thẩm mỹ tờ vé số, nhằm hạn chế vé giả, vé cạo dán; giảm rủi ro cho đại lý khi đổi vé trúng thưởng, tạo niềm tin cho người mua vé số.**

- **Đầu tư phương tiện:** phục vụ cho kinh doanh, trong đó 01 xe phục vụ công tác phát hành vé cho đại lý, 01 xe phục vụ công tác khảo sát thị trường phát triển đại lý; Đề có giải pháp điều chỉnh phát hành vé phù hợp, nhằm giữ vững thị phần tiêu thụ vé số An Giang.

- **Nghiên cứu cải tiến hình thức công bố thông tin kết quả xổ số bên cạnh website Công ty, truyền thanh, truyền hình trực tiếp buổi quay số mở thưởng; Ứng dụng phần mềm quản lý Bravo, các thông tin nghiệp vụ: Kế toán, Kế hoạch, Tổ chức, Trả thưởng, kho quỹ,...**

Với những đặc điểm và kế hoạch như trên, cùng với sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, điều hành chỉ đạo của UBND tỉnh, ủng hộ của các sở ngành trong và ngoài tỉnh, sự hợp tác của đại lý; sự quyết tâm của tập thể CB-NV. Công ty phấn đấu đạt các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- + Chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.
- + Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý.
- + Phấn đấu hoàn thành và vượt kế hoạch năm 2019 từ 5% trở lên.

+ Thực hiện tốt chính sách người lao động, ổn định và tăng trưởng thu nhập theo kết quả kinh doanh; nâng cao chất lượng hoạt động Đảng đoàn thể.

BIỂU SỐ 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Ước Thực hiện năm 2019
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
a)	Xổ số kiến thiết	Tr.vé	420	433	472	476
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.686	3.813	4.376	4.220
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	546	535	748	472
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	1.279	1.350	1.439	1.390
5	Tổng lao động	Người	55	56,83	62,25	63,08
	- Người lao động	Người	51	52	58	58
	- Viên chức quản lý	Người	4	4,83	4,25	5,08
6	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	14,04	17,54	20,27	20,98
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,18	2,87	2,89	3,46
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	11,86	14,67	17,38	17,52

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con: Công ty hoạt động theo mô hình cấp tỉnh, không có Công ty con. /.

Nơi nhận:

- Cục Phát triển doanh nghiệp – Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang;
- Chủ tịch Công ty;
- Ban Giám đốc;
- Kiểm soát viên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH *W*



Trần Văn Lắm